

BUILDING TEAM WORK

RESTRUCTURING YOUR TEAM / TÁI CẤU TRÚC TEAM

1. Keep in place / Giữ nguyên tình trạng
2. Keep and develop / Giữ nguyên và phát triển
3. Keep and implement / Giữ nguyên và kiện toàn
4. Move to another position / Thay đổi chức vụ
5. Observe for a while / Tạm nghỉ để trao đổi
6. Replace (low priority) / Thay thế (mức độ từ từ)
7. Replace (high priority) / Thay thế (mức độ cấp bách)

BUILD YOUR TEAM / XÂY DỰNG TEAM

- Receive Holy Spirit & God's power
- Create a common language / Tạo nên ngôn ngữ thống nhất
- Work with a team / Làm việc với tinh thần đồng đội
- Bring in people from outside / Mang người từ bên ngoài vào
- Develop high-potential leaders / Đào tạo lãnh đạo có khả năng cao
- Strengthen succession planning / Phát huy những hoạch định kế thừa
- Accelerate post-merger integration / Tăng tốc việc hợp tác toàn diện sau khi tái cấu trúc
- Employ performance-support tools / Sử dụng tốt những trang thiết bị yểm trợ

THE FOUR PILLARS OF SELF-EFFICACY / BỐN TRỤ CỦA SỰ HIỆU NĂNG

Pillar 1: Seeking God's principles / Tìm kiếm nguyên tắc của Chúa

Pillar 2: Adopting Success strategies / Đón nhận những chiến lược thành công

Pillar 3: Enforcing personal disciplines / Kỷ luật cá nhân

Pillar 4: Building your support team / Xây dựng một đồng đội

BALANCE ASSESSMENT / TRẮC NGHIỆM VỀ SỰ QUÂN BÌNH

1. Strongly disagree/rất không đồng ý 2. Disagree/không đồng ý 3. Maybe/có thể 4. Agree/đồng ý 5. Strongly agree/rất đồng ý

+ I am very busy but not finding time for the most important things I ought to be doing / tôi rất bận rộn nhưng lại không tìm ra thời giờ để làm những điều tối quan trọng mà tôi phải làm

+ I am doing things I should not be doing at the request of others / Tôi đang làm những điều do người khác áp lực, mà những điều này không cần thiết phải làm

+ I am frustrated that I can not get things done the way I want them to be done / Tôi cảm thấy mệt mỏi vì không thể làm hoàn tất những điều tôi muốn làm

+ I feel isolated in the organization / Tôi cảm thấy đơn độc giữa tổ chức này

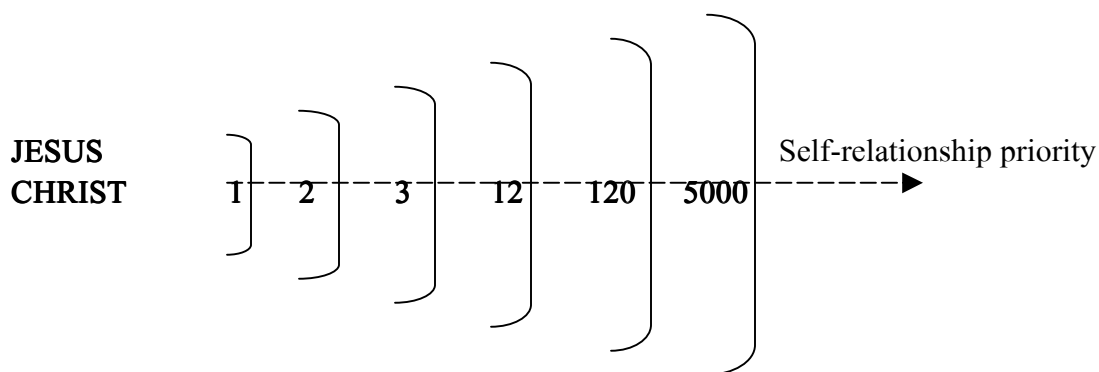
+ I am avoiding making tough decisions on key issues / Tôi tránh không dám quyết định những quyết định quan trọng

+ I have less energy for work than I usually do / Tôi có ít năng lực để làm việc hơn tôi thường có

ASSESSMENT OF CORE CHALLENGES /
TRẮC NGHIỆM VỀ NHỮNG THÁCH THỨC CỐT LÕI

Core challenge/ Thách thức cốt lõi	Diagnostic questions Câu hỏi chẩn đoán
+ Promote yourself / Khích lệ chính bạn	- Are you adopting the right mind-set for your new job and letting go of the past? Bạn đang thay đổi tâm trí cho công việc mới và quên đi qua khứ thất bại?
+ Accelerate your learning / Trao đổi việc học	- Are you figuring out what you need to learn from whom to learn it, and how to speed up the learning process? Bạn đang nhận biết điều gì bạn cần phải học tập, học từ ai và làm sao để học nhanh chóng?
+ Match strategy / Chiến lược tương đồng	- Are you diagnosing the type of transition you are facing and the implications for what to do and what not to do? Bạn đang chẩn đoán sự chuyển tiếp trước mặt và liên kết những gì nên làm và không nên làm?
+ Secure Early-win / Chắc chắn chiến thắng ban đầu	- Are you focusing on the vital priorities that advance long-term goals and build short-term momentum? Bạn đang chú tâm vào những ưu tiên sống còn để thực hiện mục tiêu dài hạn và xây dựng cường độ ngắn hạn
+ Negotiate Success / Thương thảo thành công	- Are you building your relationship with your new leadership, managing expectations, and getting the resources you need? Bạn đang xây dựng mối liên hệ tốt với lãnh đạo, thực hiện những kỳ vọng và tìm được tài nguyên bạn cần?

LEADERSHIP AND RELATIONSHIP: JESUS MODEL



1: the God (Mark 1:35)

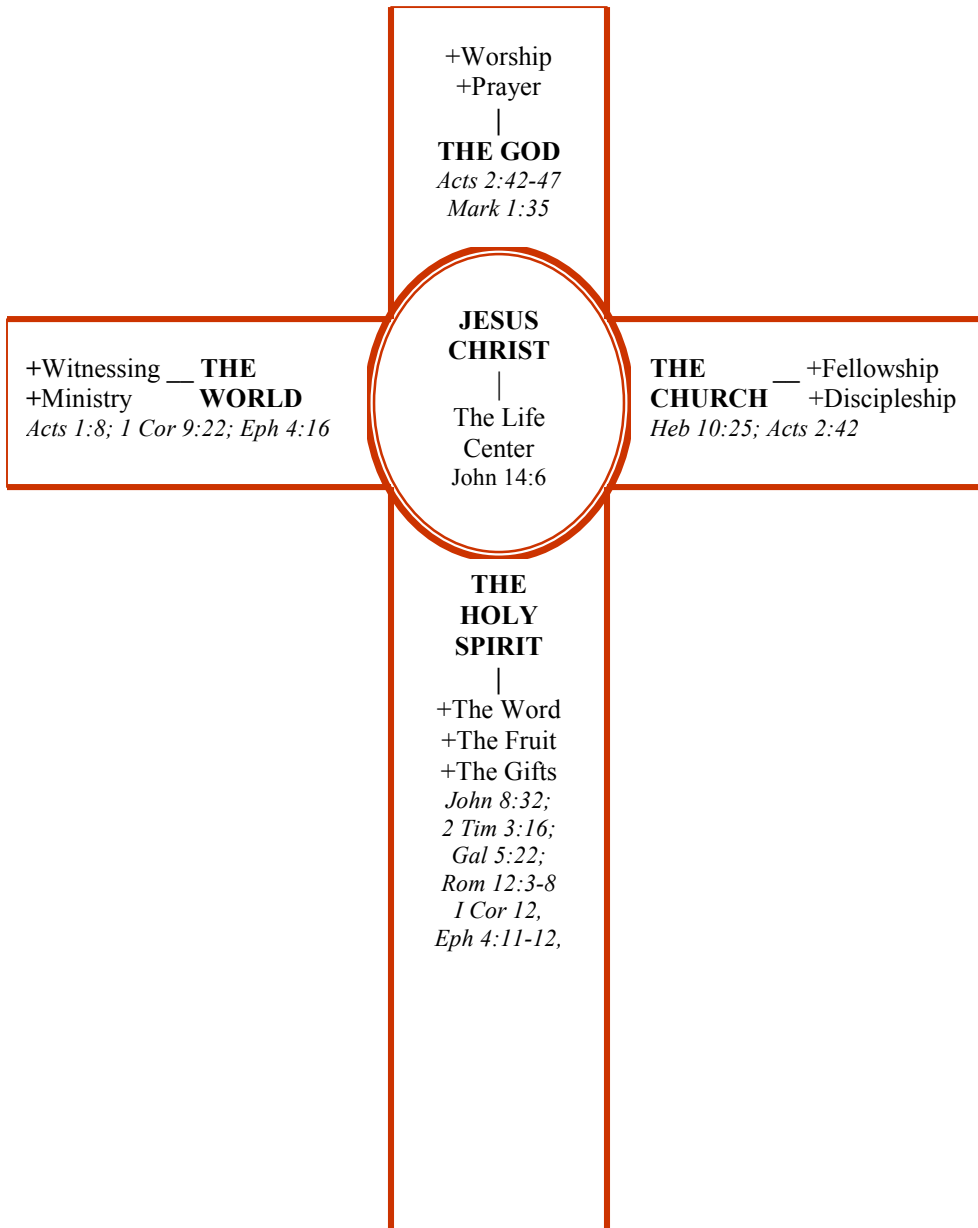
2: Joseph & Mary - the family

3: Peter, Jame & John

12: Apostles (Matt 10:1-4, Mark 3:13-19, Luke 6:12-16)

120: Disciples

5000: the Crowd (Matt 14:13-21, Mark 6:30-44, Luke 9:10-17, John 6:1-14)



THE CROSS OF THE CHRIST'S DISCIPLE
by Christian Phan @ phan1010@hotmail.com